

Số: 476/GP-UBND

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**GIẤY PHÉP (NHẬP KHẨU)**  
**Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

*Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh; Quyết định số 604/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Quy định cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Công Thương;*

*Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại Văn bản số 001/032026-DNCGP ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Công ty TNHH AK Specialty Vina;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 296/TTr-SCT ngày 18 tháng 3 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty TNHH AK Specialty Vina; trụ sở chính: Khu công nghiệp Yên Phong, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; điện thoại: 022.236.99205; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH MTV số 0104498189 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 23/4/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 14, ngày 02/4/2025 được:

1. Nhập khẩu hoá chất cần kiểm soát đặc biệt Nhóm 2 theo Hóa đơn thương mại số AK20260313-2-1 ngày 13 tháng 3 năm 2026 ký với Aekyung Specialty Co.,Ltd (Hàn Quốc) như đề nghị của Công ty TNHH AK Specialty Vina (Chi tiết tại Phụ lục Danh mục hoá chất kèm theo).

2. Mục đích nhập khẩu: Sử dụng trong sản xuất sơn của Công ty.

3. Cửa khẩu nhập khẩu: Cảng Hải Phòng.

**Điều 2.** Công ty TNHH AK Specialty Vina phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 3.** Giấy phép này có giá trị đến hết ngày 19 tháng 9 năm 2026./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Bộ Công an (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy);
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- PCT UBND tỉnh Phạm Văn Thịnh;
- Cục Hải quan, Bộ Tài chính;
- Chi cục Hải quan khu vực V;
- Hải quan cửa khẩu;
- Sở Công Thương;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP, KTTH, TTPVHCC (bộ phận một cửa), THĐT;
- + Lưu: VT, KTTH<sub>Tứ</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Thịnh**

**Phụ lục  
DANH MỤC HÓA CHẤT**

*(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu số: 476/GP-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh)*

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia nhập khẩu/xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
1	N3-3820	Toluene	108-88-3	40	1080	432		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 40%) trong hỗn hợp có tên thương mại N3-3820 theo hóa đơn số AK20260313-2-1 ngày 13/03/2026 của AEKYUNG SPECIALTY CO., LTD	Hàn Quốc
2	ES-2008	Toluene	108-88-3	59	1440	849,6		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 59%) trong hỗn hợp có tên thương mại ES-2008 theo hóa đơn số AK20260313-2-1 ngày 13/03/2026 của AEKYUNG SPECIALTY CO., LTD	Hàn Quốc

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia nhập khẩu/ xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
3	ES-300S	Toluene	108-88-3	40	180	72		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 40%) và Methyl Ethyl Ketone (hàm lượng: 10%) trong hỗn hợp có tên thương mại ES-300S theo hóa đơn số AK20260313-2-1 ngày 13/03/2026 của AEKYUNG SPECIALTY CO., LTD	Hàn Quốc
		Methyl Ethyl Ketone	78-93-3	10		18			
4	HI-MAT 105A	Toluene	108-88-3	90	680	612		Nhập khẩu hóa chất Toluene (hàm lượng: 90%) trong hỗn hợp có tên thương mại HI-MAT 105A theo hóa đơn số AK20260313-2-1 ngày 13/03/2026 của AEKYUNG SPECIALTY CO., LTD	Hàn Quốc

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia nhập khẩu/ xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
5	HI-MAT 103A	Toluene	108-88-3	90	1020	918		Nhập khẩu hóa chất Toluene ( <i>hàm lượng: 90%</i> ) trong hỗn hợp có tên thương mại HI-MAT 103A theo hóa đơn số AK20260313-2-1 ngày 13/03/2026 của AEKYUNG SPECIALTY CO., LTD	Hàn Quốc
6	PH-200	Toluene	108-88-3	10	400	40		Nhập khẩu hóa chất Toluene ( <i>hàm lượng: 10%</i> ) trong hỗn hợp có tên thương mại PH-200 theo hóa đơn số AK20260313-2-1 ngày 13/03/2026 của AEKYUNG SPECIALTY CO., LTD	Hàn Quốc